| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 15 – PHÚ THỌ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 63/2026/HS-ST
Ngày 05 – 6 – 2026

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - PHÚ THỌ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hữu Doanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Văn Tấn và ông Quách Văn Tới.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Hoàng Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 15 – Phú Thọ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Phú Thọ tham gia phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Linh Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 05/6/2026, tại tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 15 – Phú Thọ và điểm cầu thành phần: Trại tạm giam số 3 Công an tỉnh P xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2026/TLST-HS ngày 08/5/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2026/QĐXXST-HS ngày 21/5/2026 đối với bị cáo:

**Quách Văn H** (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 03/02/2000 tại xã Q, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Xóm É, xã Q, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Nghề tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Văn S và bà Bùi Thị K; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 26/2024/HS-ST ngày 27/11/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh (nay là TAND khu vực 8 – Bắc Ninh) xử phạt Quách Văn H 13 tháng tù về tội Buôn bán hàng cấm. Ngày 01/9/2025, Quách Văn H chấp hành xong hình phạt tù (chưa được xoá án tích).

Bị cáo bị tạm giữ ngày 05/01/2026, bị tạm giam từ ngày 14/01/2026 đến nay, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

*- Người tham gia tố tụng khác:*

*Người làm chứng:*

+ Anh Bùi Văn K1, sinh năm 1987; nơi cư trú: Xóm B, xã Q, tỉnh Phú Thọ; vắng mặt.

+ Anh Bùi Văn K2, sinh năm 1974; nơi cư trú: Xóm B, xã Q, tỉnh Phú Thọ; vắng mặt.

*Người chứng kiến:*

+ Anh Bùi Văn T, sinh năm 1986; nơi cư trú: Xóm B, xã Q, tỉnh Phú Thọ; có mặt.

+ Anh Bùi Văn T1, sinh năm 1981; nơi cư trú: Xóm B, xã Q, tỉnh Phú Thọ; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quách Văn H là người sử dụng trái phép chất ma tuý và mới đi làm thuê ở thành phố Hải Phòng. Do muốn có ma tuý để sử dụng nên vào khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 30/12/2025, H đi ra khu vực đường gần chỗ thuê trọ đón xe ôm của người đàn ông không quen biết bảo chở đi chơi, mục đích đi tìm mua ma túy. Quá trình đi xe ôm, H hỏi người lái xe ôm biết chỗ nào có bán ma túy không thì đưa H đến đó. Người lái xe ôm nói ở khu vực Cầu K thuộc phường A, thành phố Hải Phòng có bán ma túy và lái xe chở H tiếp tục đi. Khi đến một đoạn đường vắng (H không rõ địa điểm cụ thể) thì người lái xe ôm bảo đến nơi rồi nên H xuống xe và bảo người lái xe ôm chờ, rồi một mình đi bộ quanh khu vực cầu K tìm mua ma túy. Trên đường đi, H nhìn thấy một người đàn ông không quen biết có biểu hiện giống người nghiện ma túy nên đến làm quen, qua trao đổi H đã mua được 01 (một) gói ma tuý với số tiền 1.800.000đ của người đàn ông này. Mua được ma tuý, H cất giấu vào trong túi áo khoác đang mặc rồi đi xe ôm về, còn người bán ma túy đi đâu H không biết. Khi đến gần khu vực thuê trọ H xuống xe và đi bộ về phòng trọ, H để áo khoác chứa ma túy trong phòng trọ và không nói cho ai biết.

Ngày 31/12/2025, H đón xe khách để đi về nhà nghỉ T3 tại xóm É, xã Q, tỉnh Phú Thọ và mang theo cả áo khoác cất giấu số ma túy của H mua được về, mục đích để sử dụng cho bản thân. Khi về đến nhà tại xóm É, xã Q, tỉnh Phú Thọ thì H vẫn cất giấu ma túy trong túi áo khoác trên của H, H không nói cho ai biết về việc H cất giấu ma túy.

Đến khoảng 13 giờ 45 phút ngày 05/01/2026, H đi bộ mang theo số ma túy trên đến khu vực xóm B, xã Q, tỉnh Phú Thọ để tìm nơi sử dụng thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Đồng thời thu giữ tại vị trí bên trong túi áo khoác bên trái mà H đang mặc có 01 (một) gói dạng túi nilong màu xanh dương, miệng túi nilong có đường khoá Zipper, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (H khai là ma tuý). Tổ Công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong toàn bộ vật chứng trên và đưa Quách Văn H về trụ sở để làm việc theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số: 93/KL-KTHS ngày 06/01/2026 của Phòng K3 Công an tỉnh P, kết luận:

Chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì niêm phong một mặt ghi "Vật chứng thu giữ của Quách Văn H, sinh năm: 2000, trú tại: Xóm É, xã Q, tỉnh Phú Thọ ngày 05/01/2026" có khối lượng 8,134g (Tám phẩy một ba bốn gam), là ma túy, loại Heroine (H).

Cáo trạng số 20/CT-VKSKV15 ngày 07/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Phú Thọ truy tố Quách Văn H về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025).

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng và không kêu oan.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Phú Thọ thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố, tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Quách Văn H phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025), xử phạt Quách Văn H từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025).

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025: Tịch thu tiêu huỷ: 8,099 gam (Tám phẩy không chín chín gam) mẫu chất bột dạng cục màu trắng còn lại sau trích mẫu giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói được niêm phong trong 01 phong bì nguyên vẹn, một mặt ghi "Vật chứng còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định vụ: Quách Văn H, sinh năm 2000, HKTT: xóm É, xã Q, tỉnh Phú Thọ có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 05/01/2026 tại xã Q, tỉnh Phú Thọ". Mép dán phong bì có dấu tròn đỏ của Phòng K3 - Công an tỉnh P cùng chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

*Các ý kiến tranh luận:* Bị cáo nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận, đối đáp gì.

*Lời nói sau cùng của bị cáo:* Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật. Kính mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về gia đình và xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] *Về căn cứ xác định tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo:* Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra, người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 05/01/2026, Quách Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép ma tuý có khối lượng 8,134g (T2 phẩy một trăm ba mươi tư gam) chất ma túy, loại Heroine trong người nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, khi đang đi bộ tìm nơi sử dụng trái phép chất ma tuý tại khu vực xóm B, xã Q, tỉnh Phú Thọ thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Cáo trạng truy tố bị cáo theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, năng lực chịu trách nhiệm hình sự của bị cáo:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị kết án về hành vi buôn bán hàng cấm, chưa được xoá án tích. Bị cáo không lấy đó làm bài học để lao động lương thiện trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục phạm tội để có ma túy sử dụng. Do vậy, cần có mức án tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội khi chưa được xoá án tích thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025).

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình; bị cáo có ông nội được Hội đồng nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba năm 1968. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025), Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Bản thân bị cáo là người sử dụng ma túy, làm nghề tự do, thu nhập không ổn định. Do vậy, Kiểm sát viên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025) là có căn cứ.

[6] *Về vật chứng của vụ án:* Đối với 8,099 gam (Tám phẩy không chín chín gam) mẫu chất bột dạng cục màu trắng còn lại sau trích mẫu giám định cùng

toàn bộ vỏ bao gói được niêm phong trong 01 phong bì nguyên vẹn, một mặt ghi "Vật chứng còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định vụ: Quách Văn H, sinh năm 2000, HKTT: xóm É, xã Q, tỉnh Phú Thọ có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 05/01/2026 tại xã Q, tỉnh Phú Thọ". Mép dán phong bì có dấu tròn đỏ của Phòng K3 - Công an tỉnh P cùng chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong. Đây là chất thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2025.

[7] *Về vấn đề khác:* Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Quách Văn H và người đàn ông lái xe ôm chở Quách Văn H đi mua ma tuý, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh P tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[8] *Về án phí:* Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2024 và 2025);

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Quách Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Quách Văn H 05 (Năm) 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (Ngày 05/01/2026).

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2024 và 2025) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2025;

Tịch thu tiêu hủy 8,099 gam (T2 phẩy không chín chín gam) mẫu chất bột dạng cục màu trắng còn lại sau trích mẫu giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói được niêm phong trong 01 phong bì nguyên vẹn, một mặt ghi "Vật chứng còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định vụ: Quách Văn H, sinh năm 2000, HKTT: xóm É, xã Q, tỉnh Phú Thọ có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 05/01/2026 tại xã Q, tỉnh Phú Thọ". Mép dán phong bì có dấu tròn đỏ của Phòng K3 - Công an tỉnh P cùng chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong (Theo biên bản giao nhận vật chứng số 42/BB-THA ngày 03/6/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh P với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 15 – Phú Thọ).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2025; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2025;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
**(Đã ký)**

**Trần Hữu Doanh**

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- CQCSĐT Công an tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 15 – Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Phú Thọ;
- CQ THAHS Công an tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam số 3 CA tỉnh Phú Thọ;
- Công an xã Quyết Thắng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.